TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHỢ MỚI** TỈNH AN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 53/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 10/02/2023
V/v trAh chấp "*Ly hôn*"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ MỚI, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Anh Thư.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Trí;

2. Ông Tôn Phước Thuận.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Lê Hồng Duyên, Thư ký Toà án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Phước Lợi, Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 02 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 735/2022/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 10 năm 2022, về tranh chấp *"Ly hôn"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 644/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 23 tháng 12 năm 2022, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Hà Thúy A, sinh năm 1988; địa chỉ: số 684, ấp B, xã H, huyện C, tỉnh A GiAg (Có mặt);

2. Bị đơn: Ông Võ Văn Bé T, sinh năm 1996; địa chỉ: ấp A, xã A, huyện C, tỉnh A GiAg (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, tờ tự khai và các biên bản hòa giải nguyên đơn bà Hà Thúy A trình bày: Vợ chồng tự tìm hiểu đi đến kết hôn năm 2017, tổ chức lễ cưới, có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Vợ chồng sống hạnh phúc đến năm 2021 thì xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do chồng cờ bạc thường hay uống rượu nên thường cãi nhau

dẫn đến mâu thuẫn ngày càng nhiều và không còn sống chung từ tháng 7/2021 đó đến nay. Nay thấy tình cảm không còn bà yêu cầu ly hôn với ông Võ Văn Bé T; Về quA hệ con chung: Không có; Về quA hệ tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết; Về quA hệ nợ chung: Không có.

Bị đơn ông Võ Văn Bé T đã được Tòa án tống đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, nhưng ông Bé T vẫn vắng mặt nên Tòa án không ghi nhận được ý kiến và không hòa giải được.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quA điểm về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử vụ án, Thư ký và việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng. Về ý kiến giải quyết: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình:

- Chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Hà Thúy A đối với ông Võ Văn Bé T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả trAh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Bà Hà Thúy A yêu cầu ly hôn với ông Võ Văn Bé T, ông Bé T có nơi cư trú ấp A, xã H, huyện C, tỉnh An Giang nên Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại Điều 28, Điều 35 và Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Bị đơn ông Võ Văn Bé T được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ 2 để tham gia phiên tòa, nhưng vắng mặt không lý do. Căn cứ vào Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông Bé T là có căn cứ.

[3] Bà Hà Thúy A yêu cầu ly hôn với ông Võ Văn Bé T. Bà Thúy A và ông Bé T có đăng ký kết hôn theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình nên quA hệ hôn nhân giữa hai người được pháp luật thừa nhận và bảo vệ. Theo bà Thúy A trình bày, nguyên nhân mâu thuẫn do ông Bé T cờ bạc, thường hay uống rượu nên thường cãi nhau dẫn đến mâu thuẫn ngày càng nhiều và không còn sống chung từ tháng 7/2021 đến nay. Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án tống đạt thông báo thụ lý vụ án về việc bà Thúy A yêu cầu ly hôn và triệu tập ông Bé T tham gia các phiên họp về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ, hòa giải và tham gia phiên tòa, nhưng ông Bé T vẫn vắng mặt và không có ý kiến phản đối yêu cầu ly hôn của bà Thúy A. Hội đồng xét xử xét thấy, mâu thuẫn giữa bà Thúy A và ông Bé T đã diễn ra trong thời giA dài, hai bên cũng không tạo điều kiện cho nhau hàn gắn tình cảm vợ chồng, mục đích hôn nhân không đạt được, nếu chung sống với nhau cũng không hạnh phúc. Căn cứ Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Thúy A là phù hợp.

[4] Về quA hệ con chung: Bà Thúy A xác định không có con chung, nên không đề cập giải quyết;

[5] Về quA hệ tài sản chung: Bà Thúy A không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[6] Về quA hệ nợ chung: Bà Thúy A trình bày không có nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[7] Án phí hôn nhân sơ thẩm: Đương sự phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ các Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 144, Điều 147, Điều 227 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

- Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình 2014;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Hà Thúy A đối với ông Võ Văn Bé T.

- Về quA hệ hôn nhân: Bà Hà Thúy A được ly hôn với ông Võ Văn Bé T.

Giấy chứng nhận kết hôn số 118, ngày 03 tháng 10 năm 2019 do Ủy ban nhân dân xã Hội An, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang cấp cho bà Hà Thúy A và ông Võ Văn Bé T không còn giá trị pháp lý.

- Về quA hệ con chung: Không có.

- Về quA hệ tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về quA hệ nợ chung: Không có. Ghi nhận việc bà Hà Thúy A xác định không có nợ chung trong thời kỳ hôn nhân, nhưng sau khi quyết định ly hôn có hiệu lực pháp luật, nếu có người khởi kiện xuất trình chứng cứ chứng minh nợ chung của vợ chồng trong thời kỳ hôn nhân, thì bà Hà Thúy A và ông Võ Văn Bé T phải liên đới chịu trách nhiệm với T cách đồng bị đơn trong vụ án dân sự khác.

- *Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm*: 300.000 *(ba trăm nghìn)* đồng, bà Hà Thúy A phải chịu, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 (*ba trăm nghìn*) đồng, theo biên lai thu số 0012558 do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Mới, tỉnh A GiAg cấp ngày 10 tháng 10 năm 2022. Bà Hà Thúy A đã nộp đủ án phí.

Đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND H. Chợ Mới;
- TAD tỉnh An Giang;
- Chi cục THADS H. Chợ Mới;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Anh Thư

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Ah Thư